

Điều hành linh hoạt chính sách tài khóa và tiền tệ góp phần tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô

Hồ Đắc Nghĩa

Trưởng Đại học Công nghệ Tp. Hồ Chí Minh

Hiện nay, Việt Nam đang bước vào giai đoạn mới với một vị thế hoàn toàn mới. Việc đổi mới, mở cửa nền kinh tế cũng đã khơi thông được thị trường hàng hóa, dịch vụ và tài chính trong nước, trên khu vực và trên thế giới. Tiến bộ khoa học kỹ thuật, đặc biệt là công nghệ thông tin, công nghệ sinh học tạo ra những cơ hội chưa từng có đối với các nước đi sau như Việt Nam. Sự dịch chuyển tâm điểm của phát triển kinh tế thế giới sang khu vực Châu Á - Thái Bình Dương cũng tạo ra những thuận lợi đáng kể cho đất nước ta trong giai đoạn mới hiện nay.

1. Phát huy hiệu quả sự phối hợp chính sách tài khóa và tiền tệ trong điều hành kinh tế

Trong những năm qua, việc phối hợp chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ đã có những bước tiến quan trọng, ngày càng chặt chẽ, hiệu quả. Điều này được minh chứng thông qua việc phân tích thực tiễn và đánh giá quá trình phối hợp giữa 2 chính sách tài khóa và tiền tệ, nhất là từ năm 2015 đến nay.

Chính sách tài khóa đã có nhiều chuyển biến tích cực góp phần cùng với các chính sách vĩ mô khác đạt được các mục tiêu kinh tế vĩ mô. Theo Tổng cục Thống kê, thu nội địa chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN). Ngân sách giảm phụ thuộc vào các khoản thu mang tính thời vụ, không ổn định, phụ thuộc nhiều vào yếu tố bên ngoài. Tỷ trọng thu nội địa trong tổng thu NSNN năm 2015 khoảng trên 74% (mục tiêu là 70%). Từ năm 2016 đến nay, thu nội địa chiếm từ 80% tổng thu (hoàn thành mục tiêu thu nội địa chiếm 80% tổng thu NSNN đề ra đến năm 2020).

Còn theo thống kê của Bộ Tài chính, từ năm 2015 đến nay, chỉ NSNN có quy mô ngày càng tăng nhưng tốc độ tăng chậm dần qua các năm. Năm 2015, tỷ lệ tăng chỉ NSNN đạt gần 15%, những năm tiếp theo có tốc độ tăng ngân sách giảm dần, điều này cho thấy sự thận trọng của Chính phủ đối với vấn đề nợ công. Trong các khoản chi NSNN, chi thường xuyên luôn chiếm tỷ lệ lớn nhất, từ 63%-65% giai đoạn 2011-2015 xuống còn 62%-63% giai đoạn từ 2015-2020.

Đặc biệt, với việc thực thi Luật NSNN 2015, để việc phân cấp ngân sách triển khai mạnh mẽ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều Nghị quyết, Chỉ thị nhằm điều hành chi NSNN theo hướng chặt chẽ, cắt giảm các khoản chi đã bố trí dự toán nhưng chưa triển khai hoặc phân bổ sai mục tiêu, sai đối tượng. Đồng thời, quản lý chặt các khoản chi thường

xuyên, cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa cần thiết. Hoạt động đầu tư công từng bước được cơ cấu lại, cơ chế phân bổ vốn từng bước được thực hiện theo kế hoạch trung hạn, tăng tính chủ động cho các bộ, ngành, địa phương.

Từ năm 2015 đến nay, với sự phục hồi của nền kinh tế, sự chỉ đạo điều hành linh hoạt và quyết liệt của Chính phủ, bội chi NSNN đã dần được kiểm soát. Nếu như năm 2013, bội chi NSNN đạt đỉnh 6,6% GDP thì đến năm 2015 con số này còn 4,26% và giữ liên tục ở mức 3,5% GDP trong những năm tiếp theo. Tỷ lệ nợ công/GDP được giữ ổn định, ở mức từ 61% đến 63,6% GDP và có xu hướng giảm dần kể từ năm 2016.

Cũng trong những năm qua, việc trả các khoản nợ của Chính phủ được thực hiện chặt chẽ và luôn đảm bảo đúng hạn, bao gồm cả nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ và nghĩa vụ nợ cho vay lại. Các chỉ tiêu nghĩa vụ trả nợ đảm bảo trong giới hạn quy định góp phần cải thiện hệ số tín nhiệm quốc gia. Tổ chức đánh giá tín nhiệm Standard & Poor's (tháng 4/2019) đã nâng xếp hạng quốc gia dài hạn của Việt Nam từ BB - lên BB, với triển vọng ổn định. Xếp hạng tín nhiệm ngắn hạn được giữ nguyên ở B. Đây là lần đầu tiên kể từ năm 2010, S&P nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia cho Việt Nam. Ngoài ra, tháng 5/2019, tổ chức xếp hạng tín nhiệm Fitch Ratings đã nâng triển vọng tín nhiệm quốc gia Việt Nam từ mức ổn định lên tích cực, duy trì mức xếp hạng BB. Điều này cho thấy, triển vọng kinh tế nói chung và tín nhiệm tài chính quốc gia của Việt Nam nói riêng đã được các tổ chức quốc tế có uy tín đánh giá cao.

Gần đây, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã kiểm soát tương đối chặt chẽ tốc độ tăng tổng phương tiện thanh toán hàng năm. Tỷ lệ tăng trưởng cung ứng liên tục từ mức bình quân giai đoạn 2000 - 2010 khoảng 30%/năm, giảm xuống khoảng 18%/năm vào năm

đầu tháng 3 đến nay. Cùng với đó, số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu cũng giảm trong thời gian qua, do kim ngạch nhập khẩu một số mặt hàng có số thu ngắn sách lớn giảm, như: ô tô nguyên chiếc, sắt thép, xăng dầu, máy móc thiết bị...

Trong bối cảnh đó, công tác điều hành chính sách tài khóa phải vừa đáp ứng mục tiêu đề ra, vừa phải tăng cường hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp là thách thức chưa có tiền lệ trong điều hành chính sách tài khóa.

Vừa qua, trong một cuộc họp trực tuyến giữa Chính phủ với địa phương, Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng đã đề xuất một loạt các giải pháp về công tác chi ngân sách trong bối cảnh đặc biệt hiện nay, trong đó, bao gồm: địa phương rà soát, tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, bù đắp chi cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Riêng các bộ, ngành, địa phương rà soát, cắt giảm ít nhất 30% kinh phí hội nghị, công tác phí trong nước và 50% công tác phí nước ngoài; chủ động sử dụng từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương và kinh phí cải tiến lương còn dư, trước mắt sử dụng khoảng 50% dự phòng của ngân sách trung ương và địa phương, tập trung cho các nhiệm vụ khắc phục hậu quả dịch COVID-19, các nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh... Từ đó, tìm cách tạo nguồn thu vững chắc thông qua hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

Báo cáo với Chính phủ tại hội nghị Chính phủ với các địa phương vừa qua, Chủ tịch UBND TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong cho biết, thu NSNN trên địa bàn thành phố hiện nay hết sức khó khăn. Theo đó, tác động của dịch COVID-19 đến tình hình thu NSNN trên địa bàn ngày một rõ hơn. Mỗi ngày thành phố chi thu được 947 tỷ đồng, đạt 59,7% so với mức thu trung bình của thành phố phải thu theo dự toán năm, nghĩa là mỗi ngày, thành phố phải thu 1.600 tỷ đồng mới đảm bảo dự toán được giao. Thu NSNN của TP. Hồ Chí Minh chiếm khoảng 37% tổng thu NSNN của cả nước. Nhìn vào con số như vậy, có thể thấy, nhiệm vụ thu ngân sách trở nên hết sức khó khăn trong thời gian tới.

Mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức, nhưng trong điều hành chính sách tài khóa, Bộ Tài chính vẫn kiên định các mục tiêu về tài chính — NSNN đã đề ra trong năm 2020 vì chi có như vậy mới đảm bảo được mục tiêu của nhiệm vụ kỳ 2016 - 2020.

Cụ thể, để đảm bảo thực hiện dự toán thu NSNN, ngay từ đầu năm, cơ quan thuế, hải quan đã triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tăng thu ngân sách. Cơ quan thuế đã tập trung rà soát, nắm lại đối tượng, nguồn thu ngân sách trên địa bàn, cùng với đó thực hiện kiểm tra việc kê khai thuế, quyết toán thuế của doanh nghiệp, đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời số phát sinh vào NSNN. Cơ quan hải quan cũng đã chủ động tăng cường kiểm tra sau thông quan; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; xử lý thu

hỏi nợ đọng thuế...

Theo Bộ Tài chính, thực hiện nhiệm vụ thu NSNN những tháng đầu năm gặp nhiều khó khăn, khi dịch bệnh COVID-19 và giá dầu thô thế giới giảm mạnh. Bộ Tài chính hiện đang có những tính toán cụ thể về tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách để có giải pháp phù hợp.

Phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN, với tư cách là cơ quan tham mưu của Chính phủ được giao quản lý lĩnh vực tài khóa — tiền tệ chính, Bộ Tài chính tiếp tục thực hiện đồng bộ, linh hoạt trong điều hành chính sách tài khóa. Trong đó, tập trung vào các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phát triển, cạnh tranh bình đẳng, thúc đẩy tăng trưởng bền vững, tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc.

Bên cạnh đó, Bộ Tài chính tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về NSNN, từng bước cơ cấu lại thu - chi NSNN, tăng tỷ trọng chi đầu tư hợp lý, giảm chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công; thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý nợ đọng thuế, bảo đảm thu đầy đủ các khoản thuế, phí, lệ phí vào ngân sách; tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại, chuyển giá, trốn thuế...

Đối với ngành Tài chính, thời điểm này đặt ra nhiều khó khăn, thách thức khi vừa phải đạt được mục tiêu kép, đảm bảo nguồn thu và tăng chi phòng, chống dịch bệnh, hỗ trợ doanh nghiệp. Bộ Tài chính vẫn kiên định mục tiêu lấy doanh nghiệp làm trung tâm. Việc tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phát triển, thúc đẩy tăng trưởng sẽ quay trở lại đóng góp cho ngân sách, là một trong những giải pháp được cho là hiệu quả trong bối cảnh hiện nay/.

Tài liệu tham khảo

Chính phủ (2019). Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV, ngày 13/10/2019;

Ủy ban Giám sát Tài chính quốc gia (2019). Đánh giá chương trình tái cơ cấu tài chính công giai đoạn 2011-2020;

Lê Minh Hưng (2017), Kết quả điều hành chính sách tiền tệ năm 2016 và trong tam điều hành trong năm 2017, <http://tapchinhanganhang.gov.vn/ket-qua-dieu-hanh-hanh-chinh-sach-tien-te-nam-2016-va-trong-tam-dieu-hanh-hanh-trong-nam-2017.htm>;

Andersen, T.(2002): Fiscal Stabilization Policy in A Monetary Union with Inflation Targeting. CEPR Discussion Paper No. 3232

Dixit và Lambertini (2003): Interactions of Commitment and Discretion in Monetary and Fiscal Policies. American Economic Review, 93. 1522-42